

**CHẤT LƯỢNG NƯỚC KIỂM TRA ĐỊNH KỲ TẠI CÁC TRẠM SẢN XUẤT VÀ MẠNG LƯỚI
(THÁNG 12/2024)**

STT	Vị trí lấy mẫu	Ngày	Mã mẫu	Mùi vị	Màu sắc TCU	Độ đục NTU	pH	Hàm lượng Asen mg/L	Vi sinh		Clo dư mg/l
									Coliform CFU/100ml	E. coli CFU/100ml	
QCVN 01-1:2018/BYT				Không có mùi vị lạ	15	2	6.0-8.5	0.01	<3	<1	0.2-1.0
1	Trạm cấp nước Thụy Khuê										
1.1	Bơm II	25/12/2024	1224.1787/7697	Không có mùi, vị lạ	< 5	< 0.10	7.61	0.007772	0	0	0.38
1.2	170 Ngọc Hà	25/12/2024	1224.1787/7698	Không có mùi, vị lạ	< 5	< 0.10	7.67	0.006923	0	0	0.29
1.3	104 ngõ 180 Ngọc Hà	25/12/2024	1224.1787/7699	Không có mùi, vị lạ	< 5	< 0.10	7.62	0.006922	0	0	0.33
2	Trạm cấp nước Vân Đồn										
2.1	Bơm II	16/12/2024	1224.1746/7543	Không có mùi, vị lạ	< 5	0.127	7.59	0.007737	0	0	0.35
2.2	676 Bạch Đằng	16/12/2024	1224.1746/7544	Không có mùi, vị lạ	< 5	0.118	7.58	0.007879	0	0	0.3
2.3	831 Bạch Đằng	16/12/2024	1224.1746/7545	Không có mùi, vị lạ	< 5	< 0.10	7.49	0.008244	0	0	0.25
3	Trạm cấp nước Đông Mỹ										
3.1	Bơm II	05/12/2024	1224.1708/7354	Không có mùi, vị lạ	< 5	0.180	7.42	KPH (LOD= 0.003)	0	0	0.42
3.2	51 đường Trường Thọ	05/12/2024	1224.1708/7355	Không có mùi, vị lạ	< 5	0.210	7.33	KPH (LOD= 0.003)	0	0	0.31
3.3	93 Đông Mỹ	05/12/2024	1224.1708/7356	Không có mùi, vị lạ	< 5	0.150	7.32	KPH (LOD= 0.003)	0	0	0.3
4	Trạm cấp nước Bạch Mai										
4.1	Bơm II	17/12/2024	1224.1751/7582	Không có mùi, vị lạ	< 5	< 0.10	7.36	KPH (LOD= 0.003)	0	0	0.37
4.2	Số 10 ngách 38 ngõ 15 Phương Mai	17/12/2024	1224.1751/7583	Không có mùi, vị lạ	< 5	0.295	7.34	KPH (LOD= 0.003)	2	0	0.31
4.3	Số 2 ngách 38 ngõ 15 Phương Mai	17/12/2024	1224.1751/7584	Không có mùi, vị lạ	< 5	0.300	7.34	KPH (LOD= 0.003)	0	0	0.33

Handwritten signature